

Bản án số: 32/2022/HS - ST
Ngày: 29/4/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Minh Đức và bà Dương Thị Hiền.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2022/TLST - HS ngày 22/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/QĐXXST - HS ngày 15/4/2022 đối với bị cáo:

Phạm Xuân M, sinh năm 1976; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Phạm Xuân H (đã chết) và bà Trần Thị K; có vợ là Phạm Thanh H và 04 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Đặc điểm nhân thân: + Ngày 26/6/2012 TAND huyện B, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Ngày 28/01/2013 chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án.

+ Ngày 25/5/2018 TAND thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 21 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 26/8/2019 chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ vào ngày 30/12/2021, chuyển tạm giam từ ngày 08/01/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 8 giờ 30 phút ngày 30/12/2021, bị cáo Phạm Xuân M đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến khu vực nghĩa trang T thuộc địa bàn huyện M, tỉnh N để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, bị cáo M đã mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua xong, bị cáo M cầm gói Heroine trong lòng bàn tay trái đi về nhà. Khi đang đi bộ về nhà đến đoạn đường thuộc địa bàn thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; bị cáo M bị Lực lượng Công an huyện B yêu cầu kiểm tra. Bị cáo M đã tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói được gói ngoài bằng giấy mặt bên ngoài màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục đang cầm trong lòng bàn tay trái và khai nhận đó là Heroine vừa mua được để sử dụng. Trên cơ sở lời khai ban đầu của bị cáo, lực lượng Công an đã đưa M đến trụ sở UBND xã T để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là 01 gói được gói ngoài bằng giấy mặt bên ngoài màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Xuân M tại thôn T, xã T, huyện B nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 30/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với chất bột màu trắng dạng cục bên trong 01 gói được gói ngoài bằng giấy mặt bên ngoài màu trắng thu giữ của Phạm Xuân M khi bắt quả tang, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT để xác định loại, khối lượng chất ma túy. Tại Bản kết luận giám định số 124/GĐKTHS ngày 31/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: *“Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 (một) gói được gói ngoài bằng giấy mặt bên ngoài màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu QT gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu QT: 0,131 gam”*.

Tại Cáo trạng số 26/CT - VKS - MT ngày 21/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Phạm Xuân M về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Phạm Xuân M phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*; xử phạt bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo M đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi tàng trữ trái phép 0,131 gam ma túy Heroine nhằm mục đích sử dụng bị lực lượng Công an huyện B bắt quả tang vào khoảng 09 giờ 15 phút ngày 30/12/2021 tại đoạn đường thuộc địa bàn thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam của bị cáo Phạm Xuân M đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương; bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” do vậy Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến lượng ma túy bị cáo tàng trữ, hoàn cảnh gia đình và nhân thân của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét tại biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục đã xác định bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Xét số Heroine còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định nguồn gốc và đối tượng đã bán Heroine cho bị cáo M để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Xuân M **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 30/12/2021).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy Heroine còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có số 124/GĐKTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/3/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Xuân M phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Trần Anh Dũng

(đã ký)